TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tư do - Hạnh phúc**
Số: 184/2018/QĐST- HNGĐ	*Giá Rai, ngày 14 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 giữa.

Nguyên đơn: Anh Trần Văn C sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp KTB, xã TP, thị xã GR, tỉnh BL

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị G sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp KTB, xã TP, thị xã GR, tỉnh BL

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 39 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị G**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị G có đến Ủy ban nhân dân xã Tân Phong đăng ký kết hôn ngày 27/08/2007, nay anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị G thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung : anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị G thống nhất thỏa thuận giao (02) hai người con tên Trần Thị Trúc Đ sinh ngày 12/12/2002 và Trần

Quang H sinh ngày 12/ 08/2005 cho chị Nguyễn Thị G nuôi dưỡng giáo dục đến khi trưởng thành, anh Trần Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi người con là 695.000 đồng/tháng/người. Chị G là người trực tiếp nuôi con được quyền nhận khoảng tiền cấp dưỡng để nuôi dưỡng các con. Anh C không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: tài sản không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không có nợ ai cũng không ai nợ hai vợ chồng.
- Về án phí hôn nhân và gia đình: anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị G mỗi người phải chịu 75.000 đồng, anh C tự nguyện nộp thay cho chị G số tiền 75.000 đồng. Như vậy, án phí hôn nhân và gia đình ông Trần Văn C phải nộp là 150.000 đồng.
- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Văn C phải nộp 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Anh Trần Văn C đã tạm ứng dự nộp 300.000 đồng, lai thu số 0012082 ngày 07 tháng 05 năm 2018 chuyển thu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

LÊ YẾN NGỌC